

Số: 01/2019/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huệ N, sinh năm 1983

Địa chỉ: 165D/3 ấp PT, xã TP, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng -Thương mại- Dịch vụ P

Địa chỉ: 172/3 khu phố 3, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Hoàng V – Chức vụ Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng -Thương mại- Dịch vụ P (do ông Đặng Hoàng V – Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật) có trách nhiệm trả cho chị Trần Thị Huệ N số tiền là 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng), trong đó có 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền gốc và 2.000.000 (Hai triệu đồng) đồng tiền lãi.

Hình thức trả: Vào ngày 30 tây hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng -Thương mại- Dịch vụ P (do ông Đặng Hoàng V – Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật) có trách nhiệm trả cho chị Trần Thị Huệ N số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đến khi hết số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trần Thị Huệ N nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng -Thương mại- Dịch vụ P (do ông Đặng Hoàng V – Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật) chưa trả số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi trả xong nợ.

2.2. Về án phí:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng - Thương mại-Dịch vụ P (do ông Đặng Hoàng V – Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật) tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí 800.000 đồng (Tám trăm nghìn).

- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho chị Trần Thị Huệ N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0021738 ngày 30/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở